**KẾ HOẠCH BÀI DẠY – TUẦN 16**

Môn học / hoạt động giáo dục**:  *Công nghệ***  Lớp: ***3***

Tên bài học: **BÀI 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình.**

 **Tiết 1: Nhận biết một số tình huống không an toàn**

Tiết số: ........./ 35

Thời gian thực hiện: Thứ  ngày  tháng  năm **2022**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **1. Học sinh thực hiện được:**

 - Nhận biết một số tình huống không an toàn cho người từ môi trường công nghệ trong gia đình.

 **2. Học sinh vận dụng được:**

 - Báo cho người lớn biết khi có sự cố, tình huống không an toàn từ môi trường công nghệ trong gia đình.

**3. Học sinh có cơ hội hình thành, phát triển:**

- Năng lực: Nhận thức và sử dụng công nghệ, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phẩm chất: Rèn phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên: SGK Công nghệ 3, máy tính, bài giảng điện tử
2. HS: Sách giáo khoa Công nghệ 3.Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung các** **hoạt động dạy học** | **Phương pháp – Hình thức tổ chức các hoạt động dạy học tương ứng** | **ĐD** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **A. Khởi động***MT: HS thấy được con người phải có kiến thức, kĩ năng để sd sản phẩm công nghẹ an toàn.* | - GV đặt câu hỏi: + Khi sử dụng sản phẩm công nghệ cần lưu ý gì để đảm bảo an toàn?- GV dựa vào câu trả lời của hs để dẫn vào bài. | - HS trả lời tự do | MC |
| 8’ | **B. Khám phá****1. GTB** **2. HĐ hình thành kiến thức:** **HĐ 1: Quan sát**MT: HS phán đoán tình huống có thể xảy ra không an toàn. | GV tiếp nối phần trên để gt và ghi bảng - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa SGK tr.29- YC hs làm việc theo cặp: 1 bạn mô tả hành động trong tranh – 1 bạn nói nhân vật trong hình có thể gặp nguy hiểm gì?- YC các nhóm trình bày.- GV KL:Hình a: Bạn nhỏ đang tắm khi chưa tắt bình nóng lạnh có thể bioj điện giật.Hình b: Bạn bật lửa gần bình ga. Nếu ga bị rò rỉ có thể gây cháy nổ.Hình c: Nhặt mảnh sành( thủy tinh) vỡ mà không đeo găng tay có thể bị đứ tay.Hình d: đưa tay gần ấm nước đang sôi có thể bị bỏngHình e: dùng đồ chọc vào ổ điện có thể bị điện giậtHình g: Dùng dao chơi có thể bị đứt tay.**GV chốt:** Trong thực tế các tình huống không an toàn có thể xảy ra rất đa dạng và có những nguy cơ tiềm ẩn: sản phẩm công nghệ trở nên mất an toàn khi bị hỏng, bị rò khí, … Vì thế việc đảm bảo an toàn khi sử dụng các sản phẩm công nghệ rất quan trọng. | - Hs thực hành làm việc- Đại diện nhóm trình bày.- Nhóm khác nx, bs | MC |
| 10’ | **HĐ 2. Luyện tập***MT: Hs phân biệt được tình huống có thể gây bỏng, điện giật* | - GV giao nhiệm vụ hs làm việc nhóm 3 theo yêu cầu trong sách.- GV tổ chức cho hs lên thi : Ai nhanh, ai đúng? Chia 2 đội, mỗi đội 6 người, thi gắn nối tiếp. Đội nào xong trước đúng thì đội đó thắng.- GV chốt kết quả.- Tìm thêm các tình huống trong thực tế gây điện giật, gây bỏng: chơi gần xe máy vừa đi dễ bị bỏng bô, đốt lửa ở gần cồn dễ bị bỏng, .. | - Hs thực hành- HS nhận xét.- HS tìm  | MC |
| 7’ | **HĐ 3: Mở rộng thông tin.***MT: HS biết thêm một số biển báo nguy hiểm* | - GV yc hs làm việc nhóm đôi nói về các nhãn cảnh báo trong SGK trang 30.- YC Các nhóm trình bày- Gợi ý để hs có thể tìm thêm một số nhãn cảnh báo nguy hiểm khác.- Trong thực tế, nhiều sản phẩm công nghệ có tiềm ẩn những nguy cơ mất an toàn nên người ta sử dụng kí hiệu, nhãn cảnh báo đượ dán trên thiết bị, khu vực nguy hiểm để cảnh báo trước. Khi gặp những cảnh báo này chúng ta không chơi gần những khu vực đó.- Gọi hs đọc ghi nhớ trong SGK trang 30. | - HS thực hành- Nhóm trình bày.- Nhóm khác nhận xét.- HS đọc | MC |
| 5’ | **C. Vận dụng***Mục tiêu:**+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.* | - Qua bài học hôm nay con biết được điều gì?- Nếu sử dụng không đúng cách thì sản phẩm công nghệ có thể dẫn đến nguy cơ không an toàn như thế nào? Ảnh hưởng nhơ thế nào đến con người?- VN Tìm hiểu các cách sử dụng một số sản phẩm công nghệ an toàn để chuẩn bị cho tiết học sau. | - HS trả lời. | MC |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:**

**……………………………………………………………………………………….**